UBND HUYỆN THANH TRÌ
TRƯỜNG TH PHẠM TU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Liệt, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO
KẾT QUẢ THỰC HIỆN MÔ HÌNH TRƯỜNG HỌC ĐIỆN TỬ
Tháng 3

I. Tình hình chung của nhà trường

Tổng số học sinh 1449; số lớp 31; giáo viên 44 đ/c; BGH 03 đ/c; nhân viên 07 đ/c

+ Chuyên mục đăng trong tháng: 43 mục

+ Văn bản cấp trên: 17 mục

+ Văn bản nhà trường: 05 mục

+ Hoạt động của trường: 06 bài

2. Đánh giá kết quả hoạt động theo bộ tiêu chí thực hiện THĐT

TT	Nội dung đánh giá	Điểm	Nội dung thực hiện	Điểm tự
I	**TIÊU CHUẨN 1: MÔI TRƯỜNG CHÍNH SÁCH**	**35**		35
1	**Tiêu chí 1: Công tác chỉ đạo**	**12**		12
1.1	Xây dựng kế hoạch: Tổ chức thực hiện mô hình đảm bảo chất lượng. Định kì hàng tháng kiểm tra, đánh giá kết quả triển khai thực hiện theo kế hoạch.	5	Thực hiện ban hành mới và thực hiện theo các văn bản đã ban hành đúng quy định: -Tiếp tục thực hiện theo kê hoạch mô hình "Trường học điện tử" năm học 2022-2023; - Họp giao ban ban chỉ đạo THĐT tháng 4 (Có biên bản kèm theo); Kiểm tra đột xuất việc thực hiện THĐT của các thành viên trong nhà trường, kiểm tra các thành viên khối 1; - Thực hiện theo Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2022 - 2023 đã triển khai. Thực hiện kế hoạch điều chỉnh, bổ sung thực hiện CNTT và CĐS thực hiện QĐ 4725 của Bộ.	5

1.2	Ban hành các văn bản, quy trình, nội quy sử dụng các hệ thống CNTT; trách nhiệm về quản lý, khai thác, sử dụng hệ thống; có kiểm soát, đánh giá việc sử dụng: Nội quy sử dụng, quản lý và lịch khai thác các phòng học Quy trình về quản lý, vận hành, khai thác sử dụng hệ thống thiết bị CNTT	7	- Tiếp tục thực hiện các phần mềm quản lý và dạy học: csdl.hanoi.edu.vn; dgcbccvc.hanoi.gov.vn - GV quản lý và sử dụng các thiết bị CNTT trong lớp và phòng chức năng đúng quy định - Thực hiện tốt các quy chế, nội quy sử dụng hệ thống CNTT gồm có: Quy trình vận hành thiết bị CNTT, theo dõi bảo trì, bảo dưỡng. Cập nhật viết nhật kí sử dụng các thiết bị CNTT.	7
2	**Tiêu chí 2: Nguồn nhân lực**	**15**		15
2.1	100% CBQL, GV, NV nhà trường sử dụng các phần mềm ứng dụng công tác quản lý, dạy và học	10	-100% CBGVNV thường xuyên khai thác thông tin trên cổng TTĐT, thường xuyên trao đổi tài liệu qua Gmail, các tiết dạy trên lớp khai thác các phần mềm ứng dụng cho việc dạy học đạt hiệu quả *(dựa theo thống kê kết quả tình hình sử dụng trang thiết bị).* - Nhân viên bảo vệ khai thác hệ thống camera qua màn hình tại cổng bảo vệ 24/7. Trong tháng không xảy ra hiện tượng bất thường. Các đồng chí GV khai thác các phần mềm , đánh giá kết quả học tập của học sinh thường nhật: csdl.hanoi.edu.vn	10

2.2	- Cán bộ CNTT trường học: Tham mưu, vận hành hệ thống cổng TTĐT của nhà trường đảm bảo hoạt động ổn định, hiệu quả. Thường xuyên quản lý, kiểm soát, theo dõi tình trạng hoạt động của hệ thống CNTT.	5	TTĐT, quản lý các trang mạng xã hội - fanpage có hiệu quả.	5
3	**Tiêu chí 3: Các điều kiện đảm bảo khác**	**8**		8
3.1	Xây dựng tiêu chí đánh giá thi đua khen thưởng gắn với kết quả triển khai, ứng dụng CNTT đối với cá nhân phụ trách ứng dụng CNTT của đơn vị.	1	Tiếp tục thực hiện bộ tiêu chí đánh giá mô hình THĐT dựa theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT *v/v* ban hành bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục	1
3.2	Bố trí ngân sách đảm bảo cho việc xây dựng và vận hành mô hình theo quy định.	4	Tham gia khắc phục các thiết bị CNTT bị lỗi, hỏng phát sinh thường ngày, (sửa các máy in BGH và tổ văn phòng, máy tính, máy chiếu, các thiết bị CNTT ở các lớp và phòng chức năng có ghi chép sổ sách theo dõi: 04 lượt sửa và xử lí, thay thế).	4
3.3	Hồ sơ bảo trì, bảo dưỡng trang thiết bị; hồ sơ đề xuất sữa chữa, thay thế (biên bản kiểm tra trang thiết bị, hợp đồng bảo trì bảo dưỡng nghiệm thu...)	3	- Bảo trì, bảo dưỡng máy tính của các phòng chức năng và các lớp học: 3 máy do công ty TNHH CNTT và viễn thông Hoàng Dũng thực hiện. - Hồ sơ đầy đủ, rà soát thường xuyên máy móc.	3

II	**TIÊU CHUẨN 2: TRIỂN KHAI ỨNG DỤNG MÔ HÌNH**	**40**		40
1	**Tiêu chí 1: Ứng dụng CNTT trong công tác quản lý điều hành**	**15**		15
1.1	Tiếp nhận và khai thác có hiệu quả các phần mềm, ứng dụng do Thành phố và huyện triển khai	10	Sử dụng thường xuyên phần mềm quản lý như: cơ sở dữ liệu đánh giá thường xuyên cho HS, phần mềm đánh giá cán bộ công chức viên chức hàng tháng, phần mềm dành cho kế toán công ty Misa được sử dụng thường xuyên, cập nhật thông tin đúng tiến độ, báo cáo kịp thời.	10
1.2	Quản lý, kiểm soát và khai thác hiệu quả thông tin dữ liệu từ các phần mềm ứng dụng dùng chung	5	100% CBGVNV sử dụng email, mọi công tác quản lý, chỉ đạo điều hành đều sử dụng qua email đến các giáo viên, bộ phận.	5
2	**Tiêu chí 2: ứng dụng CNTT trong giảng dạy và học tập**	**15**		15
2.1	GV tích cực, chủ động trong việc khai thác, sử dụng các phần mềm dạy học và soạn giáo án điện tử: Mỗi GV 1 tháng có ít nhất 2 bài giảng điện tử sử dụng phần mềm chuyên môn được đăng tải trên kho tài nguyên của trường.	5	Bài giảng điện tử trên kho học liệu được giáo viên cập nhật đầy đủ các tuần, đủ số tiết, phân môn rõ ràng, nội dung chất lượng. - Trong tháng GV sử dụng thành thạo các phần mềm: Word, Excels, Powepoint, cắt ghép video, âm thanh;	5
2.2	Kho học liệu tại các lớp học được cập nhật thường xuyên, kịp thời.	5	- Kho học liệu đảm bảo đầy đủ, cập nhật khi có bài giảng mới nhất; thiết kế kho học liệu số lớp 1,2,3 - Tổng số BGĐT trong tháng: cổng TTĐT: 43 bài;	5

2.3	Tỉ lệ GV sử dụng bảng TTTM mức nâng cao tối thiểu đạt: Thấp nhất 30% 100% GV NV sử dụng trang thiết bị CNTT phục vụ công việc chuyên môn.	5	- 44/44 CBGVNV sử dụng được các thiết bị CNTT cơ bàn (MT, MC, bảng tương tác) phục vụ tốt công tác quản lí & giảng dạy (đạt tỉ lệ 100%). - Giáo viên biết sử dụng MT, MC: 44 GV đạt tỉ lệ: 100% GV. - GV biết sử dụng bảng TTT M ở mức cơ bản: 19 GV; nâng cao: 15 GV	

3	**Tiêu chí 3: Trang thông tin điện tử**	**10**		10
3.1	Hoạt động trang thông tin điện tử Thông tin giới thiệu: - Thông tin chung về nhà trường (lịch sử hình thành, các giai đoạn phát triển, các thành tích đạt được, định hướng phát triển...) - Cơ cấu tổ chức (Thông tin BGH, các tổ bộ môn, giáo viên, nhân viên của nhà trường; chức năng, nhiệm vụ) + Thông tin liên hệ, trao đổi, giải đáp thắc mắc của đơn vị phụ huynh học sinh và các cơ quan, tổ chức bên ngoài khác. Tin tức sự kiện hoạt động Kịp thời, đầy dủ theo quy trình (một chuyên mục tối thiểu có tin 01 bài hoạt động hàng tháng của người phụ trách trên các mặt công tác chuyên môn và quản lý) Các chuyên mục: Cập nhật đầy đủ, thường xuyên Kho học liệu điện tử; các nội dung công khai; Hệ thông văn bàn chỉ đao các cấp; Các chuyên mục khác theo quy định.	5	- Thông tin giới thiệu: + Thông tin chung giới thiệu về nhà trường đảm bảo đầy đủ theo tiêu chí, bổ sung cập nhật năm học 2022-2023 + Cơ cấu tổ chức: thông tin đầy đủ theo tiêu chí, có cập nhật + Thông tin liên hệ đầy đủ theo tiêu chí - Tin tức sự kiện hoạt động tháng 3: + Chuyên mục đăng trong tháng: 43 mục + Văn bản: 22 + Tin video: 02	5
3.2	Trang thông tin điều hành nội bộ (Lớp 2) 100 % GV có tài khoản đảng	5	Đảm bảo 100% giáo viên được cấp tài khoản nội bộ, hệ thống thư mục cập nhật	5

	nhập Vận hành khai thác hiệu quả ngăn thư mục Có đủ kho tư liệu bài giảng của nhà trường theo, quy định. Cập nhật đầy đủ các thông tin, văn bản phục vụ quản lý, điều hành của đơn vị		thường xuyên, kho học liệu liên kết với ứng dụng google drive nhằm tiện lợi cho việc lưu trữ	

III	**TIÊU CHUẨN 3: CƠ SỞ HẠ TẦNG**	**15**		15
1	**Tiêu chí 1: Trang thiết bị CNTT**	**5**		5
1.1	Bố trí đúng, đủ theo mô hình Lắp đặt và khai thác sử dụng đùng mục đích, yêu cầu.	2	Nhà trường tiếp tục đảm bảo trang thiết bị sử dụng trong phòng học, phòng chức năng đầy đủ. Đảm bảo hoạt động ổn định	2
12	Lưu trữ đầy đủ hồ sơ về quản lý trang thiết bị (Việc đầu tư nâng cấp, luân chuyển, bàn giao sử dụng, sữa chữa, thay thế thiết bị, tần suất khai thác sử dụng)	**3**	Có đầy đủ hồ sơ sửa chữa thay thế, nâng cấp, nhật kí sử dụng, ứng dụng thiết bị.	3
2	**Tiêu chí 2: Hệ thống mạng kết nối**	**5**		5
2.1	Mạng LAN: Đảm bảo 100% máy tính, máy in kết nối mạng	3	100% máy tính trong nhà trường có kết nối mạng LAN.	3
2.2	Mạng Internet: Mạng Internet cáp quang đảm bảo tốc độ kết nối từ 45 Mbps trờ lên và có phương án dự phòng trong trường hợp xảy ra sự cố đường truyền. Hệ thống mạng wifi đảm bảo phục vụ hoạt động của nhà trường.	2 1	Mạng internet nhà trường vẫn duy trì 2 gói cước 80 Mbps của nhà mạng VNPT. Moderm wifi được bố trí tại phòng Hội đồng cho công việc chung	1
3	**Tiêu chí 3: Các điều kiện đảm bảo khác**	**5**		5
3.1	An ninh, an toàn thông tin: 100% máy tính phục vụ công tác quản lý, dạy học được cài đặt phần mềm diệt virus bản quyền. 100% máy tính HS có phần mềm diệt virus (bản quyền hoặc miễn phí)	2	100% máy tính phục vụ quản lý, giáo viên cài đặt phần mềm diệt virus BKAV bản quyền. 100% máy tính HS sử dụng Kaspersky miễn phí.	2
3.2	Hệ thống camera giám sát hoạt động hiệu quả, ổn định: có hệ thống màn hình quản lý, theo dõi tập trung hình ảnh các camera.	2	Hệ thống camera 45 mắt đảm bảo hoạt động ổn định, có 02 màn hình theo dõi, điều khiển tại phòng HT, 01 màn hình theo dõi tại phòng bảo vệ.	**2**

3.3	Bố trí phòng/vị trí lắp đặt các thiết bị quản lý mạng tập trung (Có thể sử dụng chung với phòng khác) đảm bảo các điều kiện vận hành.	1	Bố trí hệ thống mạng bao gồm: Moderm đặt tại phòng Bảo vệ. Các switch đặt tại các cầu thang các dãy nhà.	**1**
IV	**NHÓM ĐIỂM THƯỞNG**	**10**	Không	**0**

4. Đánh giá chung

- Trường tiếp tục thực hiện mô hình trường học điện tử theo kế hoạch đã xây dựng.
- Tiếp tục thực hiện hỗ trợ GV khai thác, ứng dụng CNTT trong dạy học. Nghiên cứu sử dụng phần mềm mới hỗ trợ cho việc dạy học. Khắc phục sự cố các thiết bị lỗi, đường truyền mạng lỗi, bảo trì thiết bị.
- Thực hiện đăng tin, cập nhật tin tức sự kiện mới nhất của nhà trường lên cổng TTĐT, các trang mạng xã hội nhà trường đang quản lý.
- Kiểm tra, rà soát thông tin trong các ứng dụng hiện có như CSDL, DGCBCCVC, QLTS.

5. Ý kiến chỉ đạo của đ/c Hiệu trưởng

……
……
……

Nơi nhận: BCĐ (để báo cáo); Lưu: VP	**CB PHỤ TRÁCH CNTT**	**HIỆU TRƯỞNG** **(Đã ký)**
	Nguyễn Thị Liên	**Lê Thị Thu Hằng**